

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**V/v niêm yết công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
Năm học 2020 - 2021**

I. Thời gian: Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 5 tháng 1 năm 2021

II. Địa điểm: Tại trường Tiểu học Yên Đức, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

III. Thành phần:

1	Bà Hoàng Thị Vân	Hiệu trưởng
2	Ông Vũ Đình Anh	P. Hiệu trưởng
3	Bà Cao Thị Giang	Chủ tịch công đoàn
4	Ông Bùi Anh Văn	Trưởng ban thanh tra nhân dân
5	Bà Vũ Thùy Linh	Tổ trưởng chuyên môn
6	Nguyễn Thị Sâm	Kê toán
7	Phạm Thị Ngoan	Thư ký

IV. Nội dung.

1. Tiến hành ghi nhận và lập biên bản về việc công khai của Trường Tiểu học Yên Đức theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư 61/ 2017/ TT- BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/ 2018/ TT- BTC; Công văn số 112/ PGDĐT ngày 25/01/2018 của phòng giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc triển khai thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cụ thể như sau:

- Công khai quyết toán các nguồn thu, chi ngoài ngân sách tháng 12 /2020.

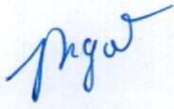
2. Thời gian niêm yết: Từ ngày 5 tháng 1 năm 2021 đến hết ngày 5 tháng 02 năm 2021

3. Địa điểm công khai: Tại bảng công khai hóa, trên trang Web của Nhà Trường.

4. Mọi ý kiến thắc mắc (nếu có) về nội dung công khai nêu trên đề nghị gửi về bộ phận văn phòng nhà trường để được giải đáp.

Biên bản được lập xong vào lúc 9 giờ 30 phút cùng ngày, đã đọc cho các thành phần tham dự nghe, thống nhất kí tên dưới đây.

THƯ KÝ



Phạm Thị Ngoan

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



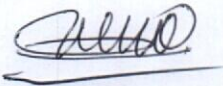
Vũ Đình Anh

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Vân

TRƯỞNG BAN TTND



Bùi Anh Văn

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

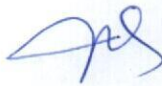


Cao Thị Giang

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Sâm

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN



Vũ Thùy Linh

**QUYẾT TOÁN THU – CHI TIỀN VỆ SINH CHUNG
THÁNG 12 NĂM 2020**

Tồn đầu kỳ: 15.600 đ

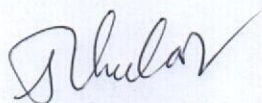
1. Phần thu:

STT	Nội dung	Mức thu	Số học sinh	Thành tiền	Ghi chú
1	Thu tiền vệ sinh lớp học, vệ sinh công trình vệ sinh chung.	10.000	439	4.390.000	
Tổng cộng				4.390.000	

2. Phần chi

STT	Nội dung	Số lượng	Thành tiền	Số tồn
1	Chi công lao công dọn vệ sinh lớp học, công trình vệ sinh chung tháng 12/2020	01	2.200.000	
2	Chi mua giấy vệ sinh, dụng cụ, vật tư tiêu hao tháng 12/2020.		2.180.000	25.600
Tổng cộng			4.380.000	

THỦ QUỸ



Trần Thu Hà

KẾ TOÁN



Nguyễn Thị Sâm

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Vân

**QUYẾT TOÁN THU – CHI TIỀN HỌC TIN HỌC
THÁNG 12 NĂM 2020**

Tồn đầu kỳ: 4.032.8000đ

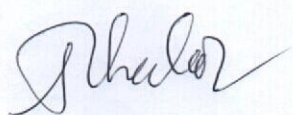
7. Phần thu:

STT	Nội dung	Mức thu/ tiết học	Số học sinh	Thành tiền	Ghi chú
1	Thu tiền học phí tin học tháng 12/2020	5000	421	16.840.000	
Tổng cộng				16.840.000	

8. Phần chi

STT	Nội dung	Số lượng	Thành tiền	Số tồn
1	Tiền giảng dạy		5.562.000	
2	Tiền quản lý		2.689.500	
3	Tiền sửa chữa CSVC		6.580.000	
4	Tiền dọn vệ sinh phòng máy		600.000	5.350.400
Tổng cộng			15.562.400	

THỦ QUỸ



Trần Thu Hà

KẾ TOÁN

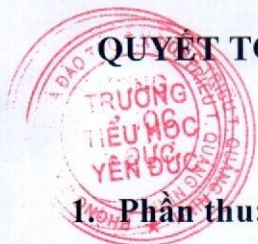


Nguyễn Thị Sâm

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Vân



**QUYẾT TOÁN THU – CHI TIỀN NƯỚC UỐNG CỦA HỌC SINH
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020-2021**

Tồn đầu kỳ: 1.500 đ

1. Phần thu:

STT	Nội dung	Mức thu/ tiết học	Số học sinh	Thành tiền	Ghi chú
1	Thu tiền học phí học kỹ năng sống học kỳ 1 năm học 2020- 2021	11.000	416	18.282.000	
Tổng cộng				18.282.000	

2. Phần chi

STT	Nội dung	Số lượng	Thành tiền	Số tồn
1	Trả tiền mua nước		16.603.500	
2	Trả tiền công giao nhận nước tháng 9/2020		420.000	
3	Trả tiền công giao nhận nước tháng 10/2020		420.000	
4	Trả tiền công giao nhận nước tháng 11/2020		420.000	
5	Trả tiền công giao nhận nước tháng 12/2020		420.000	0
Tổng cộng			18.283.500	0

**QUYẾT TOÁN THU – CHI TIỀN HỌC TIẾNG ANH NNN
THÁNG 12 NĂM 2020**

Tồn đầu kỳ: 245.600đ

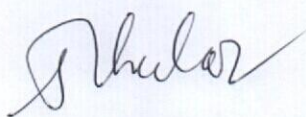
13. Phần thu:

STT	Nội dung	Mức thu/ tiết học	Số học sinh	Thành tiền	Ghi chú
1	Thu tiền học phí tiếng anh NNN tháng 12/2020	28.000	276	36.736.000	
Tổng cộng				36.736.000	

14. Phần chi

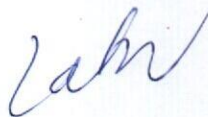
STT	Nội dung	Số lượng	Thành tiền	Số tồn
1	Tiền giảng dạy		29.388.800	
2	Tiền quản lý		1.763.328	
3	Tiền trợ giảng		2.351.104	
4	Tiền công tác Chủ nhiệm và QL HS		734.720	1.123.648
Tổng cộng			35.857.952	

THỦ QUỸ



Trần Thu Hà

KẾ TOÁN



Nguyễn Thị Sâm

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Vân